TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2019/HS-ST
Ngày: 16 - 7 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Cao Đức - Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8.

2/ Bà Đặng Thị Huê – Cán bộ Hưu trí Phường 10, Quận 8.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 124/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hồ Minh C; giới tính: Nam; sinh năm 1997; tại: VL; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp HXĐ, xã HT, huyện VL, tỉnh VL; chỗ ở: Phòng trọ số 7, kế số A7/17 Ấp M, xã TQT, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 01/12; con ông Hồ Bửu C1 và bà Huỳnh Thị H.

Tiền án: Ngày 05/5/2017, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 20/3/2018.

Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 23/10/2018 đến nay. (có mặt)

2. Đinh Thị Kim N; giới tính: Nữ; sinh năm 1996; tại: QN; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn AK, xã BA, huyện BS, tỉnh QN; chỗ ở: Phòng trọ

số 7, kế số A17/17 Ấp M, xã TQT, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Co; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: Không; con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 23/10/2018 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Em Hà Cát T2, sinh ngày: 30/4/2002; nơi cư trú: Ấp F, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của em Hà Cát T2: Ông Hà Quốc B; sinh năm: 1980; nơi cư trú: Ấp 4, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23/10/2018, Hồ Minh C điều khiển xe mô tô biển số 59T1-878.69 chở Đinh Thị Kim N lưu thông trên Đường Nguyễn Văn Linh, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Khi cả hai lưu thông đến gần bãi đất trống cạnh số 1498^{A} Ba Tơ, Phường 7, Quận 8 thì C nhìn thấy em Hà Thiên T3 (sinh năm 2004) điều khiển xe mô tô chở chị gái là em Hà Cát T2 (sinh ngày 30/4/2002) lưu thông phía trước cùng chiều, trên tay em Cát T2 đang cầm 01 điện thoại di động Oppo F7 màu xanh nên C rủ thì được N đồng ý chiếm đoạt chiếc điện thoại của em Cát T2 bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, C điều khiển xe áp sát bên phải xe của em Thiên T3 để N dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên, rồi chạy về hướng ngã tư Đường Nguyễn Văn Linh và Quốc lộ 50, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Bị chiếm đoạt tài sản, em Thiên T3 chở em Cát T2 truy đuổi đến trước ao cá Tư Hồng, đường Nguyễn Văn Linh, khu 13^{E}, Ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh thì bắt giữ được C và N cùng phương tiện gây án giao đến Công an Phường 7, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 15/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận trị giá 01 điện thoại di động Oppo F7 màu xanh do C và N chiếm đoạt của em Hà Cát T2 là 4.390.000 đồng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản trả lại tài sản cho bị hại và bị hại không có yêu cầu khác.

Xe mô tô biển số 59T1-878.69 do anh Nguyễn Anh R đứng tên chủ sở hữu. Ngày 29/5/2018 anh R ủy quyền cho anh Ngô Văn D thực hiện việc bán xe mô tô trên cho Đinh Thị Kim N.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 20/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Hồ Minh C, Đinh Thị Kim N về tội

“Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”, xử phạt:

Hồ Minh C từ 04 năm đến 05 năm tù theo điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đinh Thị Kim N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù theo điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 59T1-878.69.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 20 giờ ngày 23/10/2018 tại gần bãi đất trống cạnh số 1498^{A} Đường Ba Tơ, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Minh C và Đinh Thị Kim N có hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để nhanh chóng giật lấy của em Hà Cát T2 01 điện thoại di động Oppo F7 màu xanh trị giá 4.390.000 đồng, rồi nhanh chóng tẩu thoát. Như vậy, các bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của em Cát T2, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.1] Các bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội. Hành vi của các bị cáo là có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, người đi đường. Đây là thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội nên tội phạm

và hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

[4] Xét thấy, năm 2017 bị cáo C đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo C là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét thấy, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 59T1-878.69 do anh Nguyễn Anh R đứng tên chủ sở hữu. Ngày 29/5/2018 anh R ủy quyền cho anh Ngô Văn D thực hiện việc bán xe mô tô trên cho Đinh Thị Kim N. Do đó, xe thuộc sở hữu của bị cáo N. Các bị cáo dùng xe trên làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Minh C, Đinh Thị Kim N phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Hồ Minh C 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2018.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Kim N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2018.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Blade màu trắng đen, biển số 59T1-879-69, số máy: JA36E0188873, số khung: 3602EY108235.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 259/PNK ngày 13/11/2018 của Cơ quan Công an Quận 8)

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (2)
- Thi hành án hình sự; (6)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (22)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp